

UBND PHƯỜNG HÀ ĐÔNG  
TRƯỜNG MN HỌA MY  
Số: 110 /KH-MNHM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----\*\*\*-----

Hà Đông, ngày 08 tháng 9 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3465/SGDDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 3471/SGDDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non thành phố Hà Nội

Căn cứ kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 8/9/2025 của UBND phường Hà Đông, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2025-2026

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (NDCSGD) trẻ mầm non năm học 2024- 2025 của Trường mầm non Hòa My.

Trường mầm non Hòa My xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

#### A. Đặc điểm tình hình:

##### I. Thành tích đạt được năm học 2024-2025

##### 1. Thành tích chung của trường

Nhà trường	Chi bộ	Công đoàn	Chi đoàn	Đạt danh hiệu thi đua cá nhân
Tập thể Lao động tiên tiến	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	05 CSTĐ cấp cơ sở

##### 2. Các thành tích khác (Của học sinh, giáo viên, các tổ chức trong trường):

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các hoạt động hàng ngày ở trường.
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn không ngừng học tập và phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, luôn chủ động trong các nhiệm vụ được giao.
- 100% cán bộ giáo viên giữ gìn tốt phẩm chất đạo đức nhà giáo, nhiệt tình tâm huyết, yêu nghề mến trẻ, được phụ huynh tin cậy.
- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết nhất trí cao hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm học. Trong năm học được phụ huynh tin tưởng, cấp trên giành nhiều lời khen tặng và không để xảy ra vụ việc gì gây mất đoàn kết nội bộ hay giữa phụ huynh học sinh với giáo viên.
- 03 đồng chí Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- 01 giáo viên đạt giải Nhì hội thi : « Giáo viên dạy giỏi » cấp Quận



- 02 nhân viên đạt giải Nhất hội thi : « Nhân viên nuôi dưỡng giỏi » cấp Quận.
- 04 SKKN đạt loại A cấp trường, 04 SKKN xếp loại Đạt cấp Quận
- Các ngày hội, ngày lễ, hội thi của cô và trẻ được nhà trường tổ chức tích cực hiệu quả: Ngày hội đến trường của bé, Chào mừng Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, chương trình: "Những bông hoa mừng cô" nhân ngày 20/11, chương trình: "Bước chân trí tuệ", Tay lái nhí tài ba, Hội thi Giáo viên giỏi cấp trường, Bé đi trải hội Mùa Xuân, Sắc màu bé yêu, Tổng kết năm học và lễ ra trường cho trẻ 5-6 tuổi, chương trình: "Vui cùng nước mát – Bé hát hè vui", ...

- Kiểm tra hồ sơ xây dựng đơn vị học tập đạt kết quả tốt.

## II. Đội ngũ

### 1. Ban giám hiệu:

Chức danh	Họ và tên	Trình độ đào tạo	Đảng viên	Nhiệm vụ được giao
Hiệu trưởng	Đào Thị Mây	Thạc sĩ QLGD - ĐHSP	x	Phụ trách chung
Phó hiệu trưởng	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Thạc sĩ QLGD - ĐHSP	x	Phụ trách chuyên môn giảng dạy
Phó hiệu trưởng	Nguyễn Mai Khuyên	ĐHSP	x	Phụ trách nuôi dưỡng, CSVC

### 2. Giáo viên: 20 đồng chí

Tổng số	Nhà trẻ			Mẫu giáo bé			MG nhỡ			MG lớn			Tổng số Đảng viên
	ĐH	CD	TC	ĐH	CD	TC	ĐH	CD	TC	ĐH	CD	TC	
20	4	0	0	4	0	0	6	0	0	6	1	0	16

### 3. Nhân viên:

Nội dung	Bảo vệ	Lao công	Kế toán, thủ quỹ, văn phòng	Y tế	Cô nuôi	Đảng viên
Biên chế	0	0	0	0	0	0
Hợp đồng	1	1	1	0	8	2
<b>Cộng:</b>	1	1	1	0	8	2

### 4, Tổng

Nội dung	Biên chế	Hợp đồng	Đảng viên
CBQL	3	0	3
Giáo viên	20	0	13
Kế toán	0	1	0

Văn thư, Y tế	0	0	0
Cô nuôi	0	8	2
Lao công	0	1	0
Bảo vệ	0	1	0
<b>Cộng</b>	<b>23</b>	<b>11</b>	<b>18</b>

### III. Số trẻ

Tổng số trẻ/ số lớp	Nhà trẻ	MG bé	MG nữ	MG lớn	Cả trường
		65/2	75/2	110/3	120/03
Số trẻ tuyển sinh năm học 2025 - 2026	65	15	21	4	105
Số lượng HS các lớp	32,5	37,5	36,7	40	37
Số trẻ thuộc diện chính sách	0	0	0	0	0
Số trẻ khuyết tật	0	0	0	0	0

### IV. Những thuận lợi và khó khăn

#### 1. Thuận lợi

Được UBND phường Hà Đông quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách và định hướng chỉ đạo chuyên môn.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ.

100% giáo viên đạt chuẩn. 95% trên chuẩn, nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, linh hoạt, sáng tạo trong giảng dạy.

Chương trình Giáo dục mầm non được triển khai đồng bộ, phù hợp: Nhà trường tổ chức thực hiện chương trình GDMN theo hướng “Lấy trẻ làm trung tâm”, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và điều kiện thực tế của nhà trường.

Phụ huynh tích cực phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục và tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho trẻ.

Công tác xã hội hóa giáo dục bước đầu đạt hiệu quả, huy động được sự tham gia của cộng đồng.

Phòng học, sân chơi, đồ dùng – đồ chơi, thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư, bổ sung hằng năm. Cảnh quan môi trường nhà trường đẹp, gọn gàng ngăn nắp, an toàn, thuận tiện cho các hoạt động học tập của cô và trẻ. Có đầy đủ trang thiết bị phục vụ các hoạt động NDCSGD trẻ theo quy định và được công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ II. Khu bếp ăn bán trú đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng trẻ theo đúng quy định

Các hoạt động phong trào được tổ chức sôi nổi, hiệu quả: Trẻ được tham gia nhiều hoạt động bổ ích, phù hợp với từng độ tuổi, giúp phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ và

kỹ năng sống. Giáo viên tích cực tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp Quận, sinh hoạt chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- 100% nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực có đầy đủ quyết định thành lập. Được tham gia tập huấn bồi dưỡng đạo đức nhà giáo, bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên.

## 2. Khó khăn

Một số hạng mục cơ sở vật chất đã xuống cấp: Thảm trần, tường ẩm mốc mái tôn chống nóng hỏng, các thiết bị nhà vệ sinh hỏng nhiều cần được sửa chữa, cải tạo. Diện tích của nhà trường nhỏ hẹp, một số phòng học tại khu A diện tích nhỏ ảnh hưởng đến các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ cũng như chưa đáp ứng được nhu cầu cũng như mong muốn gửi con của nhân dân trên địa bàn. Toàn bộ khu B ẩm thấp đã xuống cấp trầm trọng nên việc khai thác hiệu quả sử dụng rất thấp (*Chủ yếu chỉ sử dụng làm kho chứa đồ*)

Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ hoạt động giáo dục chưa đồng bộ, còn thiếu ở một số nhóm lớp, ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động học tập theo hướng đổi mới. Các hạng mục cơ sở vật chất và một số đồ dùng thiết bị điện tử như máy in, máy tính đã xuống cấp ảnh hưởng đến công tác quản lý và giáo dục của nhà trường.

Một số giáo viên chưa mạnh dạn trong việc tổ chức hoạt động giáo dục linh hoạt, sáng tạo theo phương pháp “lấy trẻ làm trung tâm”.

Mặc dù nhà trường đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nhưng Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy chưa đồng đều, đặc biệt là các giáo viên lớn tuổi

Một bộ phận phụ huynh còn chưa thực sự quan tâm, đồng hành cùng nhà trường trong việc giáo dục kỹ năng sống, nề nếp sinh hoạt cho trẻ tại nhà. Việc tham gia các hoạt động phối hợp giữa nhà trường và gia đình còn mang tính hình thức ở một số lớp.

Tình hình thời tiết bất thường, dịch bệnh theo mùa (sốt virus, tay chân miệng, cúm...) gây ảnh hưởng đến tỷ lệ chuyên cần và công tác chăm sóc sức khỏe học sinh.

## B. NHIỆM VỤ CHUNG

Chủ đề năm học: **“Kỷ cương – Sáng tạo – Đột phá – Phát triển”**

1. Tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng Đề án/Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2026 –2035. Triển khai thực hiện hiệu quả "Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi". Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục mầm non dài hạn. Góp phần xây dựng mô hình trường mầm non gắn với phát triển địa phương

2. Tăng cường các giải pháp huy động trẻ đến trường, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, hấp dẫn; đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ trong nhà trường. Phối hợp, hỗ trợ đảm bảo an toàn tại các cơ sở GDMN độc lập tự thực trên địa bàn

3. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý, điều hành trong nhà trường; đổi mới quản trị trường học theo hướng hiện đại, sáng tạo, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy

4. Quy hoạch, sắp xếp và phát triển mạng lưới lớp học hợp lý; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo hướng hiện đại; phấn đấu nâng cao tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn

quốc gia. Nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, hướng tới phổ cập GDMN 3-5 tuổi, đảm bảo đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ

5. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành, Chuẩn bị điều kiện thí điểm Chương trình GDMN mới, Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục mầm non, Nhân rộng các mô hình điểm và tăng cường hội nhập trong GDMN

### **C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

#### **I. Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về GDMN**

1. Phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo, chính sách của cấp trên

Tổ chức học tập, triển khai trong hội đồng sư phạm nhà trường các văn bản mới ban hành của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và UBND các cấp liên quan đến: Quản lý cơ sở GDMN, Chương trình GDMN, Chuẩn nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo, an toàn trường học, phổ cập GDMN và các nghị quyết, luật liên quan. Phổ biến các nghị quyết mới như: Nghị quyết số 218/2025/QH15 về phổ cập GDMN cho trẻ 3-5 tuổi; các chính sách nâng cao chất lượng đội ngũ, đầu tư cơ sở vật chất, chuyển đổi số

\* Triển khai thực hiện đúng, đầy đủ và có hiệu quả các quy định pháp luật

- Thực hiện nghiêm túc: Luật Giáo dục 2019; Thông tư 01/2021/TT-BGDĐT (quy định chương trình GDMN hiện hành), Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT (quy định trường MN đạt chuẩn quốc gia), Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT (quy định chuẩn nghề nghiệp GVMN)

- Xây dựng hệ thống văn bản nội bộ của trường theo đúng quy định: Quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, quy chế phối hợp, nội quy trường học.

\* Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách – pháp luật trong nhà trường

- Tổ chức kiểm tra nội bộ định kỳ về: Thực hiện chương trình GDMN, hồ sơ sổ sách đúng quy định, thực hiện quy định về dinh dưỡng, chăm sóc trẻ, đảm bảo an toàn – phòng chống tai nạn thương tích

- Thực hiện báo cáo đầy đủ, đúng hạn, đúng biểu mẫu theo yêu cầu của cấp quản lý, thể hiện tinh thần tuân thủ pháp luật, hành chính kỷ cương.

\* Tuyên truyền các chính sách pháp luật về GDMN đến phụ huynh và cộng đồng

- Lòng ghép tuyên truyền các quy định về: Chăm sóc – nuôi dưỡng trẻ đúng khoa học; đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi; phối hợp giữa gia đình, nhà trường trong giáo dục

- Tổ chức các buổi họp phụ huynh, hoạt động truyền thông để phổ biến: Quy định về an toàn trường học; chính sách phổ cập, miễn giảm học phí; Quy định về phòng chống dịch bệnh trong cơ sở GDMN

\* Phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong việc thực thi chính sách GDMN

Tham mưu kịp thời cho UBND phường về các nội dung: Huy động trẻ đến trường; quản lý nhóm lớp tự thực; thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ 3-5 tuổi theo Nghị quyết 218/QH15; tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị chuyên đề về GDMN do cấp trên tổ chức.

2. Đổi mới quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

\* Xây dựng mô hình quản trị trường học hiệu quả, minh bạch

- Thực hiện quản trị trường học dựa trên nguyên tắc phân cấp – phân quyền – tự chủ – trách nhiệm – công khai – minh bạch.

Cập nhật và áp dụng mô hình quản trị nhà trường hiện đại, lấy chất lượng giáo dục làm trung tâm, khuyến khích sáng tạo, linh hoạt trong điều hành.

- Xây dựng cơ chế giám sát nội bộ rõ ràng, đảm bảo công bằng trong đánh giá và phân quyền giữa các bộ phận trong trường.

\* Phân cấp, phân quyền hợp lý trong điều hành và tổ chức hoạt động

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên các lớp và các tổ chức đoàn thể.

- Trao quyền chủ động cho tổ chuyên môn trong: Xây dựng kế hoạch tổ; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; đề xuất đổi mới hoạt động giáo dục

- Tăng cường vai trò của giáo viên trong tổ chức lớp học, phối hợp với phụ huynh, theo dõi sát sự phát triển của trẻ.

\* Tự chủ trong hoạt động chuyên môn – tài chính – nhân sự (trong khuôn khổ pháp luật)

- Tự chủ chuyên môn: Xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt, phù hợp với điều kiện lớp học, nhu cầu và khả năng của trẻ.

- Tự chủ tài chính (nếu áp dụng): Xây dựng kế hoạch thu – chi theo đúng quy định, công khai minh bạch, có sự đồng thuận của phụ huynh và phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Tự chủ nhân sự: Phân công, bố trí, điều động giáo viên theo năng lực, nguyện vọng và phù hợp chuyên môn, đảm bảo công bằng và hiệu quả.

\* Gắn tự chủ với trách nhiệm giải trình

- Thiết lập cơ chế báo cáo định kỳ: Hoạt động chuyên môn, chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ, sử dụng ngân sách, triển khai kế hoạch năm học, ...

- Báo cáo minh bạch với UBND phường; ban đại diện cha mẹ học sinh (trong các nội dung liên quan)

- Tăng cường đánh giá nội bộ và tự đánh giá theo Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng GDMN, làm cơ sở giải trình và cải tiến.

\* Tăng cường năng lực quản trị cho cán bộ quản lý – tổ trưởng chuyên môn

- Bồi dưỡng năng lực quản lý theo hướng: Lãnh đạo điều hành linh hoạt; hiểu rõ và vận dụng hiệu quả cơ chế phân quyền; giám sát và giải trình trách nhiệm

- Tổ chức tập huấn nội bộ và học hỏi mô hình quản trị tiên tiến từ các đơn vị bạn.

- Phát huy vai trò nêu gương, đổi mới của cán bộ quản lý, làm trung tâm dẫn dắt đổi mới của nhà trường.

\* Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, quản trị nhà trường để nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ.

- Tiếp tục thực hiện phần mềm quản lý nuôi dưỡng Vietec

+ Triển khai công tác tuyển sinh trực tuyến đối với trẻ 5 tuổi.

+ Triển khai có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý tài sản cố định; phần mềm kế toán Das, phần mềm quản lý theo dõi khoản thu học sinh qua trang Web: <http://hanoi.thuhocsinh.vn> để đẩy mạnh công tác thanh toán học phí không dùng tiền mặt; quản lý và nộp bảo hiểm cho CBGVNV qua trang Web: <http://ivannopbaohiem.vn>; Quản lý CBGVNV và trẻ qua <https://truong.hanoi.edu.vn>; ứng dụng VssID; <https://dgcbbccvc.hanoi.gov.vn>, [temis.csdl.edu.vn](https://temis.csdl.edu.vn), [vnerp.vn](https://vnerp.vn),

+ Công khai trên trang Web và Fanpage để CMHS, cộng đồng nắm được và phối hợp với nhà trường thực hiện tốt công tác NDCSGD trẻ với các nội dung như: Đội ngũ CBGVNV; cơ sở vật chất; danh sách trẻ các lớp; kế hoạch giáo dục các độ tuổi; thực đơn ăn theo tuần (mùa); kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho CBGVNV; kế hoạch ngày hội, ngày lễ của trẻ; các hoạt động ngoại khóa; các hoạt động giáo dục theo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ;

+ Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cho CBGVNV bằng hình thức trực tiếp, hướng dẫn giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm như: Camtasia, Canva, Eduline, Totalvideo convertee, windoww movir maker, Power point, Elearning để thiết kế trò chơi, video phù hợp với từng độ tuổi để nâng cao chất lượng GDMN; Hướng dẫn CBGVNV khai thác và sử dụng thành thạo các ứng dụng trên Internet, Zalo, Goole meet, ....

+ Sử dụng thành thạo phần mềm phổ cập GDMN qua trang Web: <http://pc.hanoiedu.vn> để phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

- Lưu trữ hồ sơ theo 2 hình thức:

+ Lưu trữ trên hệ thống máy tính theo từng đầu việc;

+ Lưu trữ bản cứng theo từng nhiệm vụ cụ thể. Hồ sơ được mã hoá và sắp xếp khoa học theo thứ tự công việc nên thuận tiện cho việc sử dụng và bảo quản.

3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách GDMN và nhiệm vụ năm học 2025–2026

\* Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn diện, sát thực tế

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025–2026 phù hợp với chỉ đạo của cấp trên và đặc điểm nhà trường. Tổ chức kiểm tra theo các nhiệm vụ trọng tâm như:

+ Kiểm tra toàn diện nhà trường: 1 lần/ năm học.

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên

+ Kiểm tra toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên: 10 đồng chí -

> Tỷ lệ: 35,7 %

+ Kiểm tra chuyên đề giáo viên, nhân viên: 28 đồng chí -> Tỷ lệ: 100 %

+ Kiểm tra hoạt động các tổ chuyên môn: 02 tổ -> Tỷ lệ 100%

+ Kiểm tra các chuyên đề khác: 03 chuyên đề

- Nội dung kiểm tra tập trung vào:

+ Việc thực hiện chương trình GDMN hiện hành

+ Đảm bảo an toàn cho trẻ (ăn bán trú, đón trả trẻ, phòng chống tai nạn thương tích...)

+ Thực hiện nhiệm vụ năm học và các chỉ đạo đột xuất

+ Quản lý hồ sơ, tài chính, cơ sở vật chất, nhân sự

+ Thực hiện quy định về quản lý nhóm lớp tự thực

## **II. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới**

1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Phối kết hợp với trạm y tế phường Hà Đông để thực hiện công tác y tế học đường, công tác phòng chống dịch bệnh. Đảm bảo đầy đủ các điều kiện phục vụ và triển khai phòng dịch đúng quy định.

- Xây dựng Phương án, Kế hoạch phòng chống dịch bệnh, PCCC và triển khai đến 100% CBGVNV để CBGVNV biết và thực hiện có hiệu quả tại trường. Tập huấn cho CBGVNV cách xử trí các trường hợp đau mắt đỏ, sốt xuất huyết...và tập huấn PCCC-CHCN cho CBGVNV.

- Chỉ đạo CBGVNV thường xuyên kiểm tra, rà soát hàng ngày môi trường hoạt động của trẻ như đồ chơi ngoài trời, hệ thống lan can, đường dây điện, hệ thống PCCC các đồ chơi ...để loại bỏ những vật sắc, nhọn, nhỏ, đồ và những yếu tố có thể gây mất an toàn cho trẻ để kịp thời thay thế, sửa chữa.

- Chỉ đạo CBGVNV tổng vệ sinh môi trường vào thứ 6 hằng tuần, làm sạch nền nhà, lớp học và đồ dùng học tập vui chơi của trẻ hàng ngày bằng các chất tẩy rửa thông thường và CloraminB. Đôn đốc nhân dân quanh khu vực trường tổng vệ sinh và phối kết hợp với nhà trường cùng giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Thường xuyên cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi sử dụng các loại đồ dùng đồ chơi. Hướng dẫn tuyệt đối không dùng chung khăn lau tay, khăn lau mặt, ca, cốc.

- Thường xuyên cho trẻ được ăn chín uống sôi, không cho trẻ ăn chung thìa bát.

- Chuẩn bị đầy đủ những thiết bị y tế và một số loại thuốc thông thường phục vụ cho công tác phòng chống dịch như: xà phòng rửa tay, các chất tẩy rửa thông thường cloraminB, khẩu trang, nhiệt kế, ...

- Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ ở tất cả các thời điểm trong ngày. Đón, trả trẻ từ tay CMHS, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt (những người không có trong danh sách đăng ký trả trẻ). Xây dựng quy chế hoạt động của nhà trường, nêu rõ quy trình, trách nhiệm hoạt động theo dây chuyền, quy trình phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp ăn...

- Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học an toàn, thân thiện. Tạo bầu không khí vui vẻ, hạnh phúc giữa cô và trẻ để trẻ tự tin đến trường. Giáo viên luôn có mặt để quan sát,

giúp đỡ, hướng dẫn trẻ mọi lúc, mọi nơi. Nắm chắc sỹ số trẻ trong ngày, đặc biệt quan tâm đến những trẻ mới đến lớp, những trẻ có thể trạng yếu, những trẻ có tiền sử bệnh để đề phòng những tai nạn đáng tiếc xảy ra.

- Tích cực tuyên truyền và phối kết hợp với CMHS tạo cho trẻ một môi trường an toàn về sức khỏe, tâm lí và thân thể; đồng hành cùng nhà trường “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ”. Tuyệt đối không vi phạm thể chất và tinh thần trẻ dưới mọi hình thức.

2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

a. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em

\* Công tác nuôi dưỡng

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT quy định về y tế học đường Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho CBGVNV về cách lựa chọn, bảo quản thực phẩm, rau củ, quả, vệ sinh dinh dưỡng, VSATTP.

- Thực hiện đúng qui trình bếp ăn một chiều, sơ chế, chế biến món ăn đảm bảo VSATTP. Thực hiện nghiêm túc quy trình giao nhận thực phẩm hàng ngày và lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định. Tổ chức bữa ăn cho trẻ đảm bảo đúng giờ, khoa học, văn minh và sạch sẽ.

- Tổ chức họp Chi bộ, Hội đồng trường, Hội đồng sư phạm, CMHS để thảo luận và lựa chọn các đơn vị cung ứng thực phẩm có đầy đủ hồ sơ pháp lý cung ứng thực phẩm cho nhà trường:

- Xây dựng thực đơn ăn 4 tuần/tháng; 2 mùa/ năm theo từng độ tuổi phù hợp nguồn thức ăn thực tế của địa phương. Đánh giá khẩu phần ăn hàng ngày để kịp thời điều chỉnh các chất dinh dưỡng cân đối, hợp lý. Bổ sung một số loại thực phẩm giàu dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe trẻ vào thực đơn ăn của trẻ để giúp trẻ phát triển tốt về thể lực. Chế biến đúng thực đơn, đủ định lượng xuất ăn hàng ngày, không để thừa hoặc thiếu quá 3 xuất ăn/ngày. Tập cho trẻ ăn đầy đủ các loại thức ăn, cho trẻ biết tên các món ăn thông qua các bữa ăn hàng ngày.

- Trực tiếp lấy mẫu nước và xét nghiệm để đảm bảo an toàn cho CBGVNV và trẻ. Thường xuyên vệ sinh hệ thống bể chứa nước sạch sẽ. Làm lưới chắn côn trùng ở miệng các bể chứa nước để phòng dịch bệnh. Cung cấp đủ nước sạch phục vụ sinh hoạt cho CBGVNV và trẻ.

- Thực hiện thu - chi tài chính rõ ràng, có đầy đủ hồ sơ sổ sách như: chứng từ hóa đơn mua thực phẩm, sổ giao nhận thực phẩm, sổ báo ăn, sổ chia ăn thực phẩm chín, sổ tính khẩu phần ăn, sổ đánh giá khẩu phần ăn, sổ xuất và nhập kho hàng ngày.

- Thực đơn của CBGVNV không trùng với thực đơn của trẻ, có sổ ăn và kho lưu trữ thực phẩm công đoàn riêng.

- Thực hiện tốt công tác công khai hàng ngày như: công khai thực đơn, công khai sổ xuất ăn, công khai thực phẩm và tiền mua thực phẩm, chất lượng thực phẩm...để CBGVNV và CMHS cùng giám sát thực hiện.

- Phân công lịch giao nhận thực phẩm có đầy đủ 5 thành phần (BGH, Giáo viên, nhân viên nuôi, phụ huynh, nhà cung ứng) đảm bảo minh bạch, rõ ràng. Khuyến khích và tạo điều kiện để CMHS tham gia vào quá trình giám sát công tác nuôi dưỡng tại nhà trường.

- Tổ chức khám sức khỏe cho 100% những người trực tiếp quản lý và chế biến món ăn cho trẻ để đảm bảo VSATTP.

\* Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe học sinh:

+ Phối kết hợp với Trung tâm Y tế phường Hà Đông, tổ chức khám sức khỏe 1 lần/năm học; theo dõi tình hình sức khỏe trẻ, tình hình dịch bệnh trên địa bàn dân cư và có phương án chủ động phòng chống tốt nhất để nâng cao sức khỏe trẻ. Cân, đo sức khỏe trẻ từ 3 lần/năm học theo định kỳ phù hợp với tình hình thực tế. Cân đo trong dịp hè 01 lần vào tháng 7/2026.

- Thường xuyên giám sát việc lập biểu đồ phát triển của trẻ để có kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, giảm cân nặng cao hơn so với lứa tuổi, thấp còi của trẻ bằng biểu đồ của tổ chức y tế thế giới. Thông báo kịp thời tình hình sức khỏe trẻ trên trang Web, Fanpage của nhà trường, bảng tuyên truyền tại các lớp đến 100% CMHS để phối hợp với nhà trường chăm sóc trẻ tốt hơn.

- Đảm bảo đầy đủ đồ dùng cá nhân cho mỗi trẻ (cốc uống nước, khăn lau mặt có ký hiệu riêng), bát, thìa.... Thực hiện giặt, sấy khăn lau mặt; rửa, hấp, sấy, tráng nước sôi đối với cốc uống nước, bát, thìa của trẻ hằng tuần. Đảm bảo đầy đủ các điều kiện tổ chức giấc ngủ cho trẻ, mỗi trẻ có đủ giường/phần, gối, chăn (theo mùa) được vệ sinh phơi, giặt hằng tuần. Phòng ngủ/phòng sinh hoạt chung, giá đồ dùng đồ chơi...đảm bảo luôn sạch sẽ vệ sinh hằng ngày, không khí lưu thông. Trang bị xà phòng rửa tay cho 100% các nhóm lớp.

b. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

- Xây dựng, phát triển chương trình nhà trường, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN:

+ Xây dựng các biển chỉ dẫn, các bảng tuyên truyền để giáo dục trẻ biết yêu thương, chia sẻ, mạnh dạn, tự tin tại các vị trí như: hành lang, cầu thang...Các tranh tuyên truyền đều có nội dung và hình ảnh cụ thể phù hợp với trẻ. Tổ chức các hoạt động giao lưu giữa các khối, lớp để trẻ có cơ hội thể hiện khả năng của bản thân, biết yêu thương chăm sóc mọi người xung quanh. Lồng ghép ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, Stream trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Đầu tư trọng tâm một số đồ dùng đồ chơi theo phương pháp giáo dục Steam, Montessori cho các nhóm lớp phù hợp với độ tuổi. Tổ chức giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng với môi trường và phòng chống dịch bệnh, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, kỹ năng thoát nạn, thoát hiểm...

+ Thường xuyên tổ chức lồng ghép các kỹ năng thực hành cuộc sống, ứng dụng phương pháp giáo dục Steam, toán học.... trong các hoạt động giáo dục của trẻ.

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường trong lớp phù hợp với mục tiêu từng tháng để tạo điều kiện cho trẻ hoạt động một cách có hệ thống.

+ Xây dựng hệ thống bài tập giấy cho các góc chơi, phù hợp với chủ đề và khả năng của trẻ, giúp trẻ tự cất, lấy, và làm việc nhóm hiệu quả. Hướng dẫn các nhóm lớp cho trẻ tham gia xây dựng nội quy lớp học, nội quy góc chơi. Trẻ tham gia trang trí góc chơi, trang trí sự kiện bằng chính các sản phẩm của mình. Tăng cường môi trường chữ cho tất cả các góc đặc biệt là trẻ mẫu giáo lớn 5-6 tuổi.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục xuất phát từ mục tiêu chương trình.

+ Tiến hành mã hóa các mục tiêu theo chương trình GDMN và các mục tiêu nâng cao phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường.

+ Phân bổ mục tiêu giáo dục vào các tháng phù hợp với khung thời gian và chủ đề sự kiện. Tư vấn, góp ý, và tôn trọng những sáng tạo của giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục, lựa chọn mục tiêu đánh giá, lựa chọn nội dung nhằm thực hiện thành công mục tiêu đã đề ra.

- Xây dựng ngân hàng nội dung hoạt động phong phú, đa dạng tạo cơ hội cho giáo viên lựa chọn nội dung hoạt động đặc biệt là lĩnh vực phát triển thẩm mỹ, nhận thức.

- Khai thác tối đa môi trường, đồ dùng, giáo cụ trong lớp; vận dụng các nội dung giáo dục ứng dụng vào cuộc sống trong các hoạt động của trẻ. Hướng dẫn trẻ sử dụng hệ thống bài tập trong các góc và đồ dùng giáo cụ trong lớp để hoạt động giáo dục trẻ mang lại hiệu quả cao. Thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu trải nghiệm tạo cơ hội cho trẻ được thực hành để phát triển khả năng của bản thân.

- Phối hợp với phụ huynh trong công tác giáo dục kỹ năng thực hành cuộc sống cho trẻ, cùng phụ huynh tạo cơ hội cho trẻ ứng dụng các kiến thức vào thực tế. Thường xuyên quan tâm giáo dục lồng ghép các kỹ năng lao động, trực nhật, tự phục vụ, giao tiếp ứng xử, tình yêu thương cho trẻ mọi lúc, mọi nơi.

+ Tăng cường lồng ghép các kỹ năng lao động tự phục vụ vào các hoạt động trong ngày của trẻ. Khuyến khích động viên trẻ tích cực tham gia các hoạt động. Tổ chức thường xuyên hoạt động lao động tập thể cho trẻ toàn trường vào ngày cuối tuần

+ Sử dụng lời nói, cử chỉ văn minh lịch sự để làm gương cho trẻ noi theo. Giáo dục trẻ biết yêu thương, chia sẻ, không la hét, không chạy nhảy lên bàn ghế, không tranh giành đồ chơi của bạn...

+ Khuyến khích các tổ chuyên môn thực hiện hoạt động giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm để nâng cao chất lượng hoạt động của tổ. Đổi mới hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng tăng cường các hoạt động trải nghiệm.

- Cho phép và khuyến khích giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo chương trình GDMN hiện hành và định hướng phát triển của nhà trường, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý trẻ của từng độ tuổi; điều kiện thực tế lớp học (sĩ số, không gian, cơ sở vật chất, ... và nhu cầu, hứng thú và khả năng tiếp nhận của trẻ

- Tổ chuyên môn hướng dẫn và hỗ trợ giáo viên bổ sung, điều chỉnh nội dung giáo dục để đảm bảo không vượt quá mục tiêu chương trình; phát triển toàn diện các lĩnh vực và tăng tính sáng tạo, linh hoạt, đa dạng

- Chủ động lựa chọn phương pháp và hình thức giáo dục tiên tiến, phù hợp: Giáo viên được quyền lựa chọn, kết hợp các phương pháp giáo dục tích cực như: Học qua chơi, giáo dục dự án, giáo dục STEM đơn giản, khám phá – trải nghiệm – tương tác nhóm, phát triển ngôn ngữ qua kể chuyện, đóng vai, ...

- Ưu tiên các hình thức tổ chức linh hoạt: Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động theo nhóm nhỏ, cá nhân hóa hoạt động học. Tích hợp các chủ đề giáo dục môi trường, an toàn, kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống

- Tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua thực hành, trải nghiệm, vui chơi

+ Phát huy tối đa các hoạt động: “Học mà chơi – chơi mà học”, Vận động sáng tạo, trò chơi dân gian, đóng kịch, nấu ăn, làm thủ công... và tổ chức ngày hội trải nghiệm, góc bé làm nội trợ, vườn rau của bé, bưu điện tí hon,...

+ Tăng cường lồng ghép các hoạt động thực tế: Tham quan dã ngoại; giao lưu cha mẹ học sinh là họa sĩ, ca sĩ, nhiếp ảnh gia, vận động viên; mô phỏng cuộc sống xung quanh trẻ

- Nâng cao vai trò của CBQL trong hỗ trợ và định hướng

+ Ban giám hiệu không can thiệp sâu vào việc xây dựng kế hoạch bài học cụ thể của giáo viên, chỉ đóng vai trò định hướng, hỗ trợ chuyên môn và giám sát thực hiện.

+ Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học để giáo viên chia sẻ kinh nghiệm, sáng kiến đổi mới, hội thảo chuyên đề giới thiệu mô hình, phương pháp mới

+ Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các khóa bồi dưỡng ngoài trường, học tập mô hình tiên tiến ở các trường mầm non chất lượng cao trong và ngoài quận.

+ Mở lớp bồi dưỡng tại trường với các chuyên đề trọng tâm cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Chế biến món ăn cho trẻ mầm non	PHT	9/2025
	Tập huấn công tác VSATTP, PCCC	BGH	
2	Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học và Quy chế chuyên môn.	BGH	
3	Xây dựng không gian sáng tạo	BGH	10/2025
6	Ứng dụng AI trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non	PHT	11/2025
7	Lồng ghép hoạt động phát triển thể chất trong các hoạt động giao lưu, trải nghiệm	BGH	3/2026

- Tổ chức ngày hội, ngày lễ và các sự kiện tạo điều kiện cho trẻ phát huy khả năng sáng tạo của bản thân:

Các sự	Nội dung	Độ tuổi	Thời gian	Địa điểm

kiện				
<b>Hoạt động sự kiện, giao lưu trong trường.</b>	Ngày hội đến trường của bé	Toàn trường	Tháng 9/2025	Sân trường
	Tết trung thu	Toàn trường	Tháng 10/2025	Các nhóm lớp
	Ngày hội 20/10	Toàn trường	Tháng 10/2025	Các nhóm lớp
	Ngày hội “Cô giáo như mẹ hiền”	Toàn trường	Tháng 11/2025	Sân trường
	Bé vui trải hội mùa xuân	Toàn trường	Tháng 01/2026	Sân trường
	Sắc màu bé yêu	Toàn trường	Tháng	Sân trường
	Lễ ra trường cho học sinh 5 tuổi Tổng kết năm học	Trẻ MGL Toàn trường	Tháng 5/2026	Sân trường
<b>Hội thi cho cô, cho trẻ</b>	Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp Trường	nhân viên	Tháng 11/2026	Bếp ăn
	Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường	Giáo viên	Tháng 11/2026	Các nhóm lớp
	Nấu thang tri thức	Trẻ MGL+ MGN	03/2026	Sân trường

- Công tác tổ chức các hoạt động ngoại khóa.

+ Triển khai đúng quy trình hoạt động cho trẻ làm quen tiếng Anh và các hoạt động ngoại khóa khác. Bố trí đủ cơ sở vật chất, phòng học cho các hoạt động ngoại khóa.

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động ngoại khóa để kịp thời điều chỉnh những tồn tại đối với các đơn vị liên kết đã được Sở GDĐT Hà Nội cấp phép.

### **III. Bảo đảm chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi; Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi**

1. Quán triệt nội dung và mục tiêu của Nghị quyết 218/2025/QH15

- Tổ chức triển khai, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 218/2025/QH15 đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường để nhận thức đầy đủ về:

+ Mục tiêu phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi

+ Trách nhiệm của cơ sở GDMN trong quá trình thực hiện

+ Các chỉ tiêu cụ thể, lộ trình thực hiện phổ cập theo chỉ đạo của UBND các cấp

2. Rà soát thực trạng và xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp

- Phối hợp với UBND phường, tổ dân phố rà soát, thống kê số lượng trẻ trong độ tuổi 3–5 trên địa bàn (gồm cả trẻ thường trú, tạm trú).

- Căn cứ chỉ đạo của UBND phường Hà Đông và tình hình thực tế để xây dựng:

- + Kế hoạch triển khai phổ cập GDMN cho trẻ từ 3–5 tuổi
- + Lộ trình cụ thể từ năm 2025 đến 2030, trong đó: Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ 5 tuổi; Tăng dần tỷ lệ huy động trẻ 3 và 4 tuổi đến trường công lập.

3. Tăng cường huy động trẻ 3–5 tuổi đến trường

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường, đặc biệt:
- + Trẻ có hoàn cảnh khó khăn, lao động nhập cư
- + Trẻ khuyết tật có khả năng học hòa nhập
- Linh hoạt trong tiếp nhận trẻ tùy theo điều kiện phòng học, giáo viên, đảm bảo không vượt sĩ số theo quy định.

4. Bảo đảm điều kiện thực hiện phổ cập theo lộ trình

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất:
- + Sửa chữa, cải tạo phòng học để đón thêm trẻ 3–4 tuổi
- + Trang bị đủ thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu cho các nhóm tuổi
- Đề xuất biên chế, hợp đồng thêm giáo viên mầm non đạt chuẩn trình độ để đáp ứng yêu cầu số lượng và chất lượng theo lộ trình thực hiện Nghị quyết.
- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên dạy trẻ 3 tuổi

5. Quản lý, theo dõi, đánh giá việc thực hiện phổ cập

- Thường xuyên cập nhật dữ liệu trẻ trong độ tuổi 3–5 trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, đảm bảo kịp thời, chính xác.
- Phân công cán bộ chuyên môn, giáo viên phụ trách theo dõi, giám sát các chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết theo từng năm học.

- Phối hợp với UBND phường tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ phổ cập theo kế hoạch của cấp trên.

6. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trong cộng đồng dân cư, phụ huynh, các tổ chức chính trị – xã hội về:

- + Ý nghĩa, mục tiêu, quyền lợi của trẻ khi tham gia GDMN từ 3 tuổi

- + Vai trò của gia đình trong phối hợp giáo dục với nhà trường

Sử dụng hiệu quả các kênh truyền thông như: Zalo nhóm lớp, mạng xã hội trường, bảng tin phụ huynh, loa phường, hội nghị cha mẹ học sinh, ...

7. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – địa phương – các bên liên quan

- Tham gia xây dựng và thực hiện Kế hoạch phổ cập GDMN cấp phường giai đoạn 2026–2035.

- Đề xuất UBND phường hỗ trợ vận động trẻ trong độ tuổi ra lớp; ưu tiên quỹ đất, nguồn lực xã hội hóa để mở rộng quy mô trường lớp và phối hợp cùng Hội Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức xã hội để hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn tham gia GDMN.

#### **IV. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ**

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non theo địa giới hành chính xã, phường mới

\* Bám sát quy hoạch phát triển giáo dục địa phương

- Thực hiện theo chỉ đạo của UBND Phường Hà Đông trong việc phát triển mạng lưới trường lớp phù hợp với điều chỉnh địa giới hành chính.

- Tích cực phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác:

+ Quy hoạch lại địa bàn tuyển sinh phù hợp với ranh giới hành chính mới

+ Thống kê, dự báo số trẻ trong độ tuổi mầm non theo khu dân cư mới sáp nhập, chia tách

\* Rà soát thực trạng và xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp

- Phối hợp với UBND phường, tổ dân phố rà soát, thống kê số lượng trẻ trong độ tuổi 3-5 tuổi, số lượng trẻ trong độ tuổi 6 tháng - 36 tháng trên địa bàn (gồm cả trẻ thường trú, tạm trú). Tổng hợp nhu cầu để xây dựng lộ trình mở rộng loại hình lớp nhà trẻ phù hợp với điều kiện thực tế.

- Căn cứ chỉ đạo của UBND phường và tình hình thực tế của địa phương để xây dựng:

+ Kế hoạch triển khai phổ cập GDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi

+ Lộ trình cụ thể từ năm 2025 đến 2030, trong đó: Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ 5 tuổi; tăng dần tỷ lệ huy động trẻ 3 và 4 tuổi đến trường

\* Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng

- Đẩy mạnh công tác truyền thông trong cộng đồng dân cư, phụ huynh, các tổ chức chính trị - xã hội về ý nghĩa, mục tiêu, quyền lợi của trẻ khi tham gia GDMN từ 3 tuổi và vai trò của gia đình trong phối hợp giáo dục với nhà trường

- Sử dụng hiệu quả các kênh truyền thông như: Zalo nhóm lớp, mạng xã hội trường, bảng tin phụ huynh, loa phường, hội nghị cha mẹ học sinh, ...

2. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

\* Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Tiến hành kiểm tra, đối chiếu với Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT về quy định tiêu chuẩn trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, để rà soát toàn bộ hệ thống phòng học, phòng chức năng, sân chơi, bếp ăn, nhà vệ sinh, thiết bị - học liệu...

- Xác định các nội dung đã đạt và các tiêu chí còn thiếu hụt cần đầu tư bổ sung

- Lập báo cáo thực trạng và nhu cầu đầu tư, đề xuất cụ thể gửi UBND phường để có phương án hỗ trợ, nâng cấp

\* Xây dựng kế hoạch cụ thể phấn đấu đạt chuẩn quốc gia

- Căn cứ kết quả rà soát, nhà trường xây dựng Kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn quốc gia bao gồm: Mục tiêu từng năm học; tiến độ hoàn thành từng tiêu chí; kinh phí dự kiến, nguồn lực huy động (ngân sách, xã hội hóa) và phân công rõ trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân theo từng hạng mục công việc

\* Tăng cường đầu tư, cải tạo và nâng cấp cơ sở vật chất

- Chủ động phối hợp với UBND phường đề xuất sửa chữa, nâng cấp các hạng mục xuống cấp như: trần, mái, tường, nền lớp học, khu vệ sinh, sân chơi, hàng rào, ...; xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng còn thiếu và mua sắm đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu theo độ tuổi

- Ưu tiên các hạng mục phục vụ hoạt động trực tiếp với trẻ như: Nhà vệ sinh phù hợp chiều cao trẻ, hệ thống rửa tay, tủ cá nhân, thảm trải sàn, thiết bị vui chơi ngoài trời; khu vực giáo dục thể chất, âm nhạc, khám phá thiên nhiên, ...

\* Tăng cường yếu tố “xanh – an toàn – thân thiện” trong cơ sở vật chất

- Đẩy mạnh cải tạo, xây dựng môi trường giáo dục:

+ Xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện với trẻ

+ Trồng thêm cây xanh, cây hoa, tạo góc thiên nhiên – trải nghiệm ngoài trời

- Bố trí không gian linh hoạt, phát huy tối đa tính thẩm mỹ – công năng trong từng khu vực: Khu vui chơi vận động; góc sáng tạo nghệ thuật, thư viện mini, không gian đọc

\* Đảm bảo bếp ăn bán trú an toàn, đúng quy chuẩn

- Tổ chức bếp ăn một chiều, đầy đủ trang thiết bị theo quy định vệ sinh an toàn thực phẩm: Khu sơ chế – nấu – chia suất ăn riêng biệt, Có tủ lưu mẫu, tủ bảo quản thực phẩm đúng tiêu chuẩn và đảm bảo nguồn nước sạch, dụng cụ vệ sinh riêng từng khu

- Tăng cường kiểm tra nội bộ, giám sát ATVSTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm

\* Tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực hỗ trợ đầu tư

- Phối hợp UBND phường, ban đại diện cha mẹ học sinh, tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp địa phương để huy động nguồn xã hội hóa trang thiết bị dạy học, đồ chơi ngoài trời và cải tạo sân chơi, lát nền chống trơn trượt

- Lắp đặt camera an ninh, hệ thống chiếu sáng, quạt trần, máy lọc nước, ...

- Sử dụng nguồn kinh phí công khai, minh bạch, hiệu quả – đúng mục tiêu phát triển chất lượng giáo dục

3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

\* Căn cứ vào tổng số nhóm/lớp và sĩ số học sinh, nhà trường: Đề xuất UBND phường xây dựng kế hoạch bổ sung, tuyển dụng giáo viên theo định mức quy định của Bộ GD&ĐT

\* Tăng cường quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo – Xây dựng trường học hạnh phúc, văn hóa, văn minh

- Nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề cho toàn thể CB-GV-NV về:

+ Đạo đức nhà giáo và văn hóa nghề nghiệp

+ Trách nhiệm bảo vệ quyền lợi và sự an toàn tuyệt đối của trẻ

- Đưa nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp vào kế hoạch năm học, sinh hoạt tổ chuyên môn, đánh giá thi đua, khen thưởng – kỷ luật

- Cam kết trách nhiệm giữa giáo viên với nhà trường trong việc đối xử công bằng, tôn trọng, chăm sóc trẻ bằng cả tình yêu thương và trách nhiệm

- Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống bạo lực học đường – bạo hành trẻ em. Cam kết “Không la mắng – Không xúc phạm – Không phân biệt – Không bỏ rơi trẻ”

\* Triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí “Trường học hạnh phúc” trong cơ sở GDMN. Áp dụng Bộ tiêu chí do Sở GD&ĐT Hà Nội ban hành:

- Yêu thương – Môi trường sư phạm ấm áp, thân thiện, giáo viên gần gũi với trẻ An toàn – Về thể chất và tinh thần, không kỳ thị, không áp lực

- Tôn trọng – Coi trọng sự khác biệt, quyền được bày tỏ và được lắng nghe của trẻ

- Tổ chức các hoạt động cụ thể: “Ngày hội hạnh phúc” cho trẻ và phụ huynh. Góc “gửi lời yêu thương” – trẻ và phụ huynh viết thư gửi giáo viên...

\* Triển khai Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN

- Phổ biến và cam kết thực hiện Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường với toàn thể CB-GV-NV:

+ Giao tiếp lịch sự, thân thiện, tôn trọng lẫn nhau và tôn trọng trẻ

+ Trang phục phù hợp môi trường sư phạm, kín đáo, gọn gàng

+ Ứng xử mẫu mực, tuyệt đối không có hành vi phản cảm, thiếu chuẩn mực

- Đối với trẻ:

+ Xây dựng văn hóa ứng xử: biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, giúp đỡ bạn bè, không chen lấn, không nói lời thô tục...

+ Thực hiện “Góc văn hóa ứng xử của bé” trong từng lớp

- Đối với phụ huynh:

+ Tuyên truyền qua họp lớp, bảng tin, zalo nhóm

+ Vận động phụ huynh phối hợp xây dựng môi trường tôn trọng và đồng hành cùng

nhà trường

- Xây dựng môi trường văn hóa, thanh lịch, văn minh trong toàn trường:

+ Trồng bổ sung hoa, chăm sóc cây xanh

+ Trang trí lớp học nhẹ nhàng, hài hòa

+ Không gian sạch sẽ, an toàn, thân thiện với trẻ nhỏ

+ Lòng ghép giáo dục nếp sống văn minh – thanh lịch của Thủ đô vào hoạt động thường ngày: Qua truyện kể, góc vai chơi, trải nghiệm thực tế, ngày lễ hội...

\* Khuyến khích và hỗ trợ nâng cao năng lực toàn diện cho đội ngũ CB, GV NV trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực toàn diện cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn mới.

- Tăng cường kỹ năng ngoại ngữ, tin học, công nghệ số, âm nhạc, tạo hình và kỹ năng mềm khác để thích ứng với môi trường giáo dục hội nhập và hiện đại.

- Tạo điều kiện để giáo viên tự học, tự phát triển chuyên môn, phát huy năng lực cá nhân, xây dựng hình ảnh nhà giáo thân thiện, sáng tạo, chuyên nghiệp.

\* Phát huy vai trò nòng cốt về chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán

- Phát huy hiệu quả vai trò dẫn dắt chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán trong nhà trường.

- Tăng cường năng lực bồi dưỡng, hỗ trợ đồng nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn, xây dựng môi trường học tập chuyên nghiệp, sáng tạo và nhân văn.

- Xây dựng đội ngũ cốt cán thực sự gương mẫu, tiên phong, có ảnh hưởng tích cực, là lực lượng nòng cốt trong thực hiện đổi mới GDMN, triển khai chương trình GDMN hiện hành và chuẩn bị thí điểm chương trình mới.

- Đáp ứng yêu cầu đổi mới quản trị nhà trường theo hướng: Phân cấp – Tự chủ – Trách nhiệm – Hiệu quả.

\* Đa dạng hóa hình thức học tập – chia sẻ chuyên môn trong nội bộ nhà trường

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng “chia sẻ - đồng hành – phát triển

- Phát động mô hình: CLB “Giáo viên học tập suốt đời”; Góc học tập cá nhân – tổ chuyên môn; Chia sẻ tài nguyên số qua Zalo nhóm, Drive, bảng tin ...

- Chủ động phối hợp với các trường mầm non trong phường Hà Đông:

+ Tổ chức các chuyên: xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng CNTT, phát triển kỹ năng sống...

+ Luân phiên cử giáo viên tham gia dự giờ, học hỏi mô hình tổ chức các hoạt động mới

## **V. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non**

### **1. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục**

- Tuyên truyền sâu rộng đến phụ huynh, cộng đồng về vai trò và ý nghĩa của xã hội hóa giáo dục, đặc biệt trong việc xây dựng môi trường học tập cho trẻ.

- Huy động nguồn lực xã hội (tự nguyện, minh bạch) để cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung đồ dùng, đồ chơi, học liệu; tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giáo dục trải nghiệm cho trẻ; hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn (học bổng, đồ dùng học tập...).

- Kết nối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường để đồng hành cùng nhà trường trong các chương trình chăm sóc – giáo dục trẻ.

- Phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu hội nhập

- Khuyến khích và hỗ trợ giáo viên học ngoại ngữ (Tiếng Anh) chuyên ngành mầm non. Bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng sử dụng công nghệ trong giao tiếp và dạy học. Tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến (Montessori, Reggio Emilia, STEAM...).

### **2. Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non**

- Tuyên truyền sâu rộng các chính sách, chương trình giáo dục mầm non: Tờ rơi, tài liệu tuyên truyền tại bảng tin trường/lớp và video ngắn minh họa hoạt động tại lớp học.

- Phổ biến, giới thiệu tới phụ huynh và cộng đồng:

+ Chương trình GDMN hiện hành và chương trình mới chuẩn bị thí điểm.

+ Mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

+ Chính sách phổ cập GDMN cho trẻ 3–5 tuổi theo Nghị quyết 218/2025/QH15.

+ Tổ chức các buổi họp phụ huynh – truyền thông chuyên đề.

- Phát huy vai trò truyền thông nội bộ và kênh truyền thông số: Duy trì và nâng cao hiệu quả các kênh: Trang web, Fanpage Facebook của trường. Zalo nhóm lớp – Zalo nhóm trường và bảng tin tại sảnh trường, bảng tuyên truyền trước cổng trường.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp – gắn với sự kiện

- Phối hợp tổ chức các sự kiện lớn có yếu tố truyền thông cao: “Ngày hội đến trường của bé” “Tuần lễ Dinh dưỡng học đường” “Ngày hội trải nghiệm – Vui học cùng bé” “Lễ tổng kết, Lễ hội Tết cổ truyền, Trung thu...”

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị để truyền thông xã hội hóa GDMN

- Phối hợp với UBND phường Hà Đông, Hội LHPN, Đoàn Thanh niên xây dựng và truyền thông các chương trình như: phổ cập GDMN, phòng chống suy dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích, tuyên truyền nuôi dạy con khoa học, giáo dục kỹ năng sống, chăm sóc sức khỏe học đường...

+ Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, ngày hội, sự kiện truyền thông cộng đồng về chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non.

+ Thường xuyên cung cấp thông tin, báo cáo minh bạch với Ban đại diện cha mẹ học sinh về Tình hình tổ chức chăm sóc – giáo dục trẻ, kết quả học tập – rèn luyện của trẻ. Nhu cầu, kế hoạch xã hội hóa các hoạt động giáo dục, phát triển cơ sở vật chất. Qua đó vận động phụ huynh tham gia các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, hội thi, ngày hội gia đình... Ủng hộ tài trợ học liệu, đồ chơi, cải tạo môi trường lớp học, sân chơi...

+ Thường xuyên đăng tải các hoạt động xã hội hóa trên: Fanpage nhà trường, bảng tin truyền thông, các nhóm Zalo lớp. Công khai nội dung, hình thức, kết quả đóng góp của các đơn vị và cá nhân tài trợ.

- Biểu dương, tri ân kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực.

#### **D. CÁC GIẢI PHÁP**

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý và quản trị nhà trường

Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo về GDMN. Tăng cường vai trò tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong mọi hoạt động quản lý. Đẩy mạnh số hóa quản lý: cập nhật dữ liệu đầy đủ trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành, ứng dụng phần mềm quản lý trẻ, hồ sơ giáo viên, điểm danh, thực đơn, lịch hoạt động. Tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ định kỳ và đột xuất; phối hợp kiểm tra liên ngành với chính quyền địa phương.

2. Đảm bảo an toàn tuyệt đối, chăm sóc – giáo dục toàn diện cho trẻ

Triển khai nghiêm túc các biện pháp đảm bảo an toàn thể chất và tinh thần cho trẻ: Phòng tránh tai nạn thương tích, dịch bệnh, thiên tai, cháy nổ...; Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe, dinh dưỡng của từng trẻ; Thực hiện giáo dục hòa nhập hiệu quả cho trẻ khuyết tật; quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục theo hướng: Lấy trẻ làm trung tâm; trải nghiệm – khám phá – thực hành; tăng thời lượng hoạt động ngoài trời, học thông qua chơi, học qua dự án.

3. Phát triển đội ngũ CBQL – GV theo hướng toàn diện

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, theo chuyên đề, bồi dưỡng mô đun theo chuẩn nghề nghiệp.

Tạo điều kiện cho giáo viên học nâng chuẩn, bồi dưỡng kỹ năng: Công nghệ số, tin học, ngoại ngữ, âm nhạc, tạo hình, kỹ năng ứng xử sư phạm.

Phát huy vai trò giáo viên cốt cán trong dẫn dắt chuyên môn.

Đẩy mạnh các hoạt động chia sẻ chuyên môn trong tổ/khối và giao lưu chuyên môn giữa các trường trong phường

4. Tăng cường cơ sở vật chất, phát triển trường lớp đạt chuẩn

Đề xuất với UBND phường về đầu tư, sửa chữa trường lớp theo quy hoạch mới.

Xã hội hóa trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu, sân chơi...

Từng bước xây dựng mô hình trường mầm non xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện.

5. Bảo đảm chất lượng phổ cập và chuẩn bị thí điểm chương trình GDMN mới

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN 5 tuổi.

Triển khai các bước chuẩn bị điều kiện để thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới: Tập huấn đội ngũ, chuẩn bị CSVC, học liệu, phương pháp mới... và tuyên truyền chính sách phổ cập GDMN trẻ 3–5 tuổi theo Nghị quyết 218/2025/QH15.

6. Tăng cường công tác truyền thông và xã hội hóa giáo dục

Xây dựng kế hoạch truyền thông về giáo dục mầm non, phổ cập GDMN, xây dựng trường học hạnh phúc.

Phát huy hiệu quả kênh: Fanpage, Zalo nhóm lớp...

Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, UBND phường, các ban ngành, đoàn thể Doanh nghiệp, nhà hảo tâm...

Huy động nguồn lực xã hội hóa để tổ chức hoạt động giáo dục, bổ sung học liệu, cải tạo CSVC.

7. Hội nhập quốc tế, đổi mới và sáng tạo trong giáo dục

Khuyến khích giáo viên học tập mô hình tiên tiến trong nước và quốc tế.

Tham gia các chương trình tập huấn chuyên môn với các trường trong thành phố

Tham gia tọa đàm – hội thảo – tập huấn online với chuyên gia quốc tế

Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong dạy học, quản lý, tương tác với phụ huynh.

8. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện – trường học hạnh phúc

Triển khai hiệu quả Bộ tiêu chí trường học hạnh phúc và Quy tắc ứng xử trong GDMN.

Rèn luyện kỹ năng giao tiếp, đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm và yêu thương trẻ ở đội ngũ.

Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng cảm xúc tích cực cho trẻ, giáo viên và phụ huynh.

#### **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng**

Triển khai các văn bản hướng dẫn, công khai kế hoạch đến CBGVNV và CMHS.

Kiểm tra đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

Tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

##### **Tổ trưởng các tổ chuyên môn**

Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ và chất lượng GDMN theo nhiệm vụ được phân công. Đề xuất và tổ chức các chuyên đề giúp giáo viên, nhân viên có nhiều cơ hội để chia sẻ kinh nghiệm.

##### **Giáo viên, nhân viên**

Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của nhà trường. Tích cực học tập, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ của bản thân để sẵn sàng thực hiện mọi nhiệm vụ để nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền để CMHS tích cực phối hợp với giáo viên tổ chức các hoạt động.

#### **IV. Đăng ký và phấn đấu danh hiệu năm học 2025-2026**

- Nhà trường: Tập thể Lao động xuất sắc
- Chi bộ: đạt Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Chiến sĩ thi đua: 6 người (20%)
- LĐTT: 24 người (80%)

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025- 2026 của Trường mầm non Họa My, yêu cầu CBGVNV nghiêm túc thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị CBGVNV kịp thời báo cáo để nhà trường hướng dẫn giải quyết./.

#### **Nơi nhận**

UBND phường Hà Đông

Các phó HT (để chỉ đạo)

Tổ trưởng chuyên môn để thực hiện)

CTCĐ để phối hợp thực hiện)

Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**ĐÀO THỊ MÂY**

Phòng Văn hóa - xã hội Phường Hà Đông xác nhận nhà trường  
đã gửi kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026  
vừa hướng về phòng VHXXH phường.

Hà Đông, ngày 30 tháng 9 năm 2025

Trưởng phòng



TRƯỞNG PHÒNG  
*Nguyễn Thị Thanh*

